

Số: *184* /KH-UBND

Lục Nam, ngày *16* tháng 12 năm 2017

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025 trên địa bàn huyện**

## **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

### **1. Cơ sở pháp lý**

- Quyết định số 7618/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025;
- Kế hoạch số 422/KH-UBND ngày 27/2/2013 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2012-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;
- Kế hoạch số 1429/KH-UBND ngày 26/5/2016 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chiến lược Dân số - Sức khỏe sinh sản tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020;
- Công văn số 1439/BYT-TCDS ngày 24/3/2017 của Bộ Y tế về việc xây dựng và triển khai Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;
- Kế hoạch số 3459/KH-UBND ngày 09/10/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017- 2025.

### **2. Cơ sở thực tiễn**

- Lục Nam là một trong các huyện có tỷ lệ người cao tuổi ở mức cao và tốc độ gia tăng nhanh, cụ thể: năm 2010 là 8.7% (21.468 người), năm 2015 là 9,20% (22.508 người); năm 2017 là 10 % (24.982 người).

Năm 2017 cả huyện có 12.832 người cao tuổi có thẻ BHYT, chiếm tỷ lệ 61.6%; người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên được hưởng trợ cấp: 4.467 người, chiếm 1%; người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ và lập hồ sơ quản lý sức khỏe là 3.499 người, chiếm 14,01% trong tổng số người cao tuổi trong huyện.

- Người cao tuổi (NCT) thường phải đối mặt với nhiều tiềm ẩn của bệnh tật. Ở Việt Nam, theo nghiên cứu của Viện Lão khoa Quốc gia, trong lĩnh vực y tế người cao tuổi thường mắc các bệnh mãn tính như xương khớp, nội khoa, hô hấp, tim mạch, rối loạn về tâm thần.... Người cao tuổi phải đối mặt với nguy cơ tàn phế do quá trình lão hóa và tác động của các căn bệnh mãn tính. Trong khi đó 68,2% NCT Việt Nam sinh sống tại nông thôn, làm nông nghiệp, 70% NCT không có tích lũy và hơn 30% NCT không có bảo hiểm y tế.

Theo dự báo mới nhất của Ngân hàng thế giới cho thấy, thời gian tới mức độ chuyển từ “Già hóa dân số” sang “Dân số già” của Việt Nam chỉ có 15 năm. Già hóa dân số nhanh sẽ tác động tới đời sống, kinh tế, xã hội, hệ thống an sinh xã hội, việc làm, tuổi nghỉ hưu, quan hệ gia đình, tâm lý, lối sống... và đặc biệt là hệ thống dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Điều này sẽ tạo ra những thách thức rất lớn cho

sự phát triển kinh tế - xã hội, sự phát triển bền vững của quốc gia nói chung và huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang nói riêng, đặc biệt là vấn đề chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Vì vậy, việc xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án “Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025” trên địa bàn huyện Lục Nam là hết sức cần thiết, nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi, từng bước thích ứng với giai đoạn “Già hóa dân số” và chuẩn bị cho thời kỳ “Dân số già” trong tương lai gần. Đồng thời góp phần thực hiện thành công các mục tiêu của Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi; Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản; Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn huyện trong giai đoạn 2017-2025 và những năm tiếp theo.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thích ứng với giai đoạn già hóa dân số góp phần thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi, Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản, Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

### **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

a) Nâng cao nhận thức, tạo môi trường xã hội đồng thuận và phong trào toàn xã hội tham gia chăm sóc người cao tuổi.

- 100% lãnh đạo, các cấp ủy đảng, chính quyền, ban, ngành đoàn thể được cung cấp thông tin về già hóa dân số, thực trạng, nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; ban hành văn bản chỉ đạo, kế hoạch về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- 100% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi biết thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi và các kiến thức chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

b) Nâng cao sức khỏe của người cao tuổi trên cơ sở nâng cao kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe và tăng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu của người cao tuổi.

- 80% Người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc, được cung cấp kiến thức kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe;

- 75% người cao tuổi được khám bệnh định kỳ ít nhất một lần/năm và được lập hồ sơ theo dõi quản lý sức khỏe.

c) Đáp ứng đầy đủ nhu cầu khám, chữa bệnh của người cao tuổi với chất lượng ngày càng cao, chi phí và hình thức phù hợp (tại các cơ sở y tế, tại nhà,..)

- 90% Người cao tuổi khi bị bệnh được khám và tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe;

- Bệnh viện đa khoa huyện có khoa lão khoa hoặc dành một số giường để điều trị người bệnh là người cao tuổi;

d) Đáp ứng ngày càng đầy đủ nhu cầu chăm sóc sức khỏe dài hạn của người cao tuổi tại gia đình, cộng đồng và trong cơ sở chăm sóc sức khỏe tập trung.

- 100% Người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc, được chăm sóc sức khỏe bởi gia đình và cộng đồng.

- Tăng ít nhất 2 lần số người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, không còn khả năng tự chăm sóc, không có người trợ giúp tại nhà và có điều kiện chi trả được chăm sóc trong các cơ sở chăm sóc sức khỏe tập trung so với năm 2016.

### **III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN**

#### **1. Phạm vi, địa bàn thực hiện**

- Kế hoạch được triển khai trên địa bàn huyện Lục Nam.

#### **2. Đối tượng của Đề án**

- Đối tượng thụ hưởng: Người cao tuổi, gia đình có người cao tuổi.

- Đối tượng tác động: Cấp ủy Đảng, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể; cán bộ y tế, dân số; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Đề án; cộng đồng người cao tuổi sinh sống.

#### **3. Thời gian thực hiện Đề án**

Đề án được thực hiện từ năm 2017 đến năm 2025 và chia làm 2 giai đoạn:

\* **Giai đoạn 1 (2017-2020):** Tập trung chăm sóc sức khỏe NCT tại cộng đồng; tăng cường các hoạt động truyền thông thay đổi hành vi; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ quản lý sức khỏe người cao tuổi tại trạm y tế xã; tăng cường năng lực khám chữa bệnh cho NCT của các cơ sở y tế; xây dựng các quy chuẩn chuyên môn, kỹ thuật trong các dịch vụ chăm sóc sức khỏe NCT, hướng dẫn sử dụng Bảo hiểm y tế trong chăm sóc sức khỏe NCT; xây dựng, tổ chức quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; xây dựng các tài liệu, chương trình đào tạo và tổ chức đào tạo về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; thử nghiệm các mô hình, loại hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi dài hạn; thí điểm xây dựng phong trào xã thị trấn phù hợp với người cao tuổi.

\* **Giai đoạn 2 (2021-2025):** Tổng kết giai đoạn 1, lựa chọn đẩy mạnh các hoạt động của đề án đã triển khai có hiệu quả trong giai đoạn 1; nhân rộng các mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi, ưu tiên các mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng; hướng dẫn tổ chức, quản lý các cơ sở chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; đề ra chính sách huy động các nguồn lực đầu tư cho việc chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

### **IV. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

#### **1. Truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi, tạo môi trường xã hội đồng thuận tham gia chăm sóc người cao tuổi**

##### **1.1 Nội dung**

- Truyền thông vận động nâng cao nhận thức của lãnh đạo Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp; các chức sắc tôn giáo; những người có uy tín trong cộng đồng,... về thách thức của quá trình “già hóa dân số” đối với việc chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò của người cao tuổi nhằm xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các chính sách, kế hoạch và đầu tư kinh phí cho các nội dung thích ứng với xã hội “dân số già hóa”; xây dựng môi trường y tế thân thiện với người cao tuổi.

- Tuyên truyền, giáo dục thay đổi hành vi của người dân về quyền, nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi, xóa bỏ định kiến về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong các cơ sở tập trung (nhà, trung tâm dưỡng lão); cơ quan, tổ chức và gia đình về trách nhiệm kính trọng, không kỳ thị, coi tuổi già là gánh nặng; giúp đỡ, chăm sóc, chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò người cao tuổi; nghĩa vụ, trách nhiệm phụng dưỡng người cao tuổi của gia đình có người cao tuổi; trách nhiệm thực hiện tốt và tích cực tham gia giám sát việc thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người cao tuổi; ý thức và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc chủ động tự lo cho tuổi già khi còn trẻ bao gồm việc mua bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

## **1.2 Các hoạt động**

### **\* Giai đoạn 2017 – 2020**

- Các ban, ngành, đoàn thể từ huyện tới cơ sở phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch, tuyên truyền tới đoàn viên, hội viên và nhân dân về tầm quan trọng của việc chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Thực hiện hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc bản thân, nâng cao sức khỏe đối với người cao tuổi và gia đình có người cao tuổi.

- Cung cấp đầy đủ, thường xuyên các thông tin về tình trạng già hóa dân số, thực trạng, nhu cầu chăm sóc sức khỏe NCT cho lãnh đạo các cấp chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội và người có uy tín trong cộng đồng; tình hình triển khai, kết quả thực hiện và các yếu tố cản trở thực hiện Đề án:

+ Thông qua Bản tin nội bộ của Ban Tuyên giáo Huyện ủy cung cấp đầy đủ, thường xuyên các thông tin về tình trạng già hóa dân số, thực trạng, nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, nguyên nhân và hệ lụy, giải pháp của tình trạng này đến các Chi bộ trong huyện.

+ Lồng ghép nội dung già hóa dân số, các kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe NCT và người cao tuổi tự chăm sóc vào hoạt động của các ban, ngành, đoàn thể các cấp (Ủy ban MTTQ, Hội người cao tuổi, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Liên đoàn Lao động....) để tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên và nhân dân trong huyện.

+ Định kỳ hàng năm tổ chức các hoạt động truyền thông sự kiện, hội thảo, hội thi, hội diễn các nội dung về chăm sóc sức khỏe NCT.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (Đài phát thanh - Truyền hình huyện và mạng truyền thông ngành Y tế, Đài phát thanh các xã, thị trấn).

- Tổ chức các buổi truyền thông cung cấp các văn bản chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về NCT, thực trạng già hóa dân số, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và trực tiếp cung cấp các thông tin, kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe NCT cho các nhóm đối tượng (*lãnh đạo chính quyền, các ngành cấp xã, thôn, những người có uy tín trong dòng họ, các gia đình có NCT...*).

- Truyền thông, tư vấn trực tiếp tại hộ gia đình có NCT về kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe NCT.

- Xây dựng Pano, áp phích và kẻ vẽ khẩu hiệu tuyên truyền tại các trung tâm đông dân cư, nhiều người qua lại và tại các cơ sở cung cấp dịch vụ có liên quan đến chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Nhân bản và cung cấp các tài liệu tuyên truyền chăm sóc sức khỏe NCT từ mẫu của Bộ Y tế, Sở Y tế để cấp đến tận tay người dân.

+ Lòng ghép, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, nội dung về già hóa dân số, dân số già, thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy, giải pháp chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào bài giảng để phổ biến đến học sinh trong các trường THCS, THPT trên địa bàn huyện.

+ Tổ chức các lớp học ngoại khóa trong các trường THCS, THPT để cung cấp các thông tin, kiến thức về NCT, vai trò của người cao tuổi trong sự nghiệp đấu tranh vì độc lập tự do của dân tộc và bảo vệ, xây dựng đất nước, từ đó giáo dục nâng cao nhận thức của thế hệ trẻ có trách nhiệm kính trọng, biết ơn và chăm sóc NCT.

### **\* Giai đoạn 2021 – 2025**

- Tiếp tục triển khai duy trì các nội dung của giai đoạn 1 và bổ sung mở rộng một số hoạt động theo hướng dẫn của cấp trên và điều kiện thực tế của địa phương.

## **2. Xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

### **2.1 Nội dung**

- Triển khai thí điểm phong trào xây dựng xã, thị trấn phù hợp với người cao tuổi trên cơ sở các nội dung của bộ tiêu chí của Trung ương, tỉnh.

- Đánh giá kết quả và phát động phong trào xây dựng xã, thị trấn phù hợp với người cao tuổi trên phạm vi toàn huyện.

### **2.2 Các hoạt động chủ yếu**

#### **\* Giai đoạn 2017-2020:**

- Nhận và triển khai Bộ tiêu chí xã, thị trấn phù hợp với người cao tuổi.

- Phối hợp triển khai thử nghiệm xây dựng phong trào xã, thị trấn phù hợp với người cao tuổi tại một số xã, thị trấn trong huyện.

#### **\* Giai đoạn 2021-2025:**

Căn cứ vào kết quả triển khai thử nghiệm ở giai đoạn 2017-2020, triển khai mở rộng phong trào xây dựng xã, thị trấn phù hợp với người cao tuổi trên địa bàn toàn huyện.

## **3. củng cố, hoàn thiện hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám chữa bệnh cho người cao tuổi**

### **3.1 Nội dung**

Nâng cao năng lực cho hệ thống y tế từ huyện đến trạm y tế xã, y tế thôn bản, cộng tác viên dân số tại các xã, thị trấn trong thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi.

### **3.2 Các hoạt động chủ yếu**

#### **\* Giai đoạn 2017 -2020**

- Khảo sát, xây dựng và ban hành quy định về nhân lực, trang thiết bị để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và phục hồi chức năng cho người cao tuổi của y tế cơ sở từ huyện đến trạm y tế xã, thị trấn; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về chăm sóc sức khỏe NCT cho cán bộ y tế; bổ sung trang thiết bị thiết yếu cho y tế cơ sở từ huyện đến xã, thị trấn. Thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe NCT và phục hồi chức năng tại cộng đồng; thường xuyên tổ chức thực hiện chăm sóc sức khỏe NCT tại trạm y tế xã, thị trấn theo quy định;

- Tổ chức chiến dịch chăm sóc sức khỏe NCT tại trạm y tế xã, thị trấn để khám sàng lọc một số bệnh thường gặp và lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho NCT.

- Thực hiện tốt công tác KCB cho người cao tuổi tại bệnh viện đa khoa huyện. Bệnh viện đa khoa huyện bố trí một số giường điều trị riêng cho người bệnh là NCT tùy theo quy mô giường bệnh của bệnh viện.

#### *\* Giai đoạn 2021 – 2025*

- Căn cứ hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh về thực hiện chiến dịch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại trạm y tế xã, thị trấn, tiếp tục triển khai để trở thành hoạt động thường quy tại trạm y tế xã, thị trấn.

- Căn cứ đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2017-2020, duy trì và bổ sung các hoạt động phù hợp với giai đoạn 2021-2025.

### **4. Xây dựng, phổ biến mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho NCT**

#### **4.1 Giai đoạn 2017 – 2020**

a) Xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình.

- Thành lập tổ tình nguyện viên ở cấp xã; xây dựng hướng dẫn quy định về chức năng, nhiệm vụ, cách thức thành lập tổ tình nguyện viên, các chính sách khuyến khích cho các tình nguyện viên; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho mạng lưới tình nguyện viên; trang bị cho tình nguyện viên một số thiết bị thiết yếu phục vụ chăm sóc sức khỏe NCT.

- Xây dựng và phát triển mô hình bác sĩ gia đình tham gia chăm sóc sức khỏe NCT.

b) Xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe NCT, lồng ghép các nội dung tự chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào câu lạc bộ liên thể hệ các loại hình câu lạc bộ của NCT khác.

- Xây dựng và duy trì câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe NCT; tổ chức tập huấn về chăm sóc sức khỏe NCT cho người nhà người cao tuổi, chủ nhiệm câu lạc bộ để hướng dẫn NCT tự chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe vào các loại hình câu lạc bộ của NCT khác.

- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ tập trung có nội dung chăm sóc sức khỏe NCT.

c) Các mô hình thí điểm xã hội hóa chăm sóc y tế cho người cao tuổi tại các cơ sở chăm sóc tập trung.

- Khảo sát về thực trạng cung cấp dịch vụ chăm sóc y tế cho người cao tuổi và nhu cầu chăm sóc sức khỏe của NCT tập trung; xây dựng, triển khai thí

điểm mô hình xã hội hóa Trung tâm dịch vụ chăm sóc sức khỏe NCT dài hạn và mô hình xã hội hóa Trung tâm dịch vụ chăm sóc sức khỏe NCT ban ngày.

#### **4.2. Giai đoạn 2021 – 2025**

- Căn cứ đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2017-2020, duy trì và bổ sung các hoạt động phù hợp với giai đoạn 2021-2025

### **5. Phát triển nguồn nhân lực chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

#### **5.1 Giai đoạn 2017 – 2020**

a) Xây dựng quy hoạch, phát triển nguồn nhân lực chăm sóc sức khỏe NCT huyện, xã.

b) Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về lão khoa cho cán bộ Y tế tuyến xã, người chăm sóc sức khỏe NCT.

Xây dựng chương trình và tài liệu đào tạo về kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe NCT. Tổ chức đào tạo kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe NCT cho các nhóm đối tượng có nhu cầu.

#### **5.2. Giai đoạn 2021 – 2025**

- Căn cứ đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2017-2020, duy trì và bổ sung các hoạt động phù hợp với giai đoạn 2021-2025

**6. Thực hiện chính sách pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.**

#### **6.1 Giai đoạn 2017 - 2020**

- Khảo sát đánh giá tình hình thực hiện các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về chăm sóc sức khỏe NCT; các văn bản liên quan đến việc xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe NCT ở huyện và tại các xã, thị trấn.

- Áp dụng thực hiện: Quy trình về hệ thống tổ chức quản lý chăm sóc sức khỏe NCT; quy định về tiêu chuẩn lão khoa và khu điều trị lão khoa của Bệnh viện; các quy chế chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; bộ tiêu chí xã, thị trấn phù hợp với NCT; quy định về hướng dẫn sử dụng bảo hiểm y tế trong chăm sóc sức khỏe NCT; quy định thành lập và hoạt động của Trung tâm dịch vụ chăm sóc sức khỏe NCT tập trung; khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư chăm sóc sức khỏe NCT.

- Trong quá trình thực hiện Đề án, thường xuyên rà soát, đề xuất chỉnh sửa các văn bản để phù hợp tình hình phát triển của xã hội và địa phương.

#### **6.2. Giai đoạn 2021 – 2025**

- Căn cứ đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2017-2020, duy trì và bổ sung các hoạt động phù hợp với giai đoạn 2021-2025.

**7. Hoạt động xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình**

#### **7.1. Nội dung**

Phát triển đội ngũ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình nhằm thực hiện quản lý sức khỏe người cao tuổi tại Trạm Y tế xã, thị trấn; lồng ghép với quản lý sức khỏe cộng đồng, quản lý các bệnh mạn tính, không lây nhiễm tại gia đình để đến năm 2025 có ít nhất 50% tổng số xã, thị trấn xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

## **7.2. Các hoạt động**

### *\* Giai đoạn 2017-2020*

- Thành lập tổ tình nguyện viên ở cấp xã (Trưởng trạm y tế là tổ trưởng, viên chức dân số xã và đại diện Hội người cao tuổi xã là tổ phó; thành viên: mỗi thôn có 3 đến 5 người tình nguyện viên là cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản, hội viên Hội người cao tuổi và thành viên một số ban ngành ở thôn).

- Duy trì hoạt động của tổ tình nguyện viên bao gồm: Xây dựng kế hoạch hoạt động, tổ chức chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại hộ gia đình, theo dõi, ghi chép tình hình sức khỏe của người cao tuổi được phân công. Tổ chức các buổi họp của Tổ tình nguyện viên hàng tháng.

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho mạng lưới tình nguyện viên về kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Trang bị một số thiết bị thiết yếu phục vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho tình nguyện viên.

### *\* Giai đoạn 2021-2025*

- Tiếp tục duy trì các hoạt động giai đoạn 2017-2020, triển khai bổ sung mở rộng địa bàn và một số hoạt động theo hướng dẫn của Trung ương và điều kiện thực tế của địa phương.

- Triển khai thí điểm mô hình sử dụng bác sỹ gia đình tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và từng bước phát triển mô hình này đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

## **8. Nghiên cứu và hợp tác**

- Triển khai một số nghiên cứu khoa học liên quan đến chăm sóc sức khỏe NCT ở địa phương.

- Tăng cường hợp tác với các cơ quan chuyên môn ở tỉnh về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe NCT, tranh thủ sự trợ giúp kỹ thuật, kinh nghiệm và nguồn lực của Trung ương, của tỉnh và các tổ chức doanh nghiệp để triển khai Đề án.

## **9. Củng cố, phát triển hệ thống chỉ báo thống kê về quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.**

- Sử dụng các chỉ tiêu thống kê và chỉ tiêu báo cáo, quản lý, giám sát chăm sóc sức khỏe NCT theo quy định.

- Ứng dụng hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu điện tử quản lý công tác chăm sóc sức khỏe NCT.

- Thực hiện đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ để kiểm điểm thực hiện các mục tiêu của Đề án, các hoạt động của Đề án.



## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017- 2025 trên địa bàn huyện được đảm bảo từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước. Trong đó:

1- Ngân sách Trung ương và tỉnh: 42 triệu/năm.

2. Ngân sách địa phương:

- Từ nguồn kinh phí cấp huyện: 120 triệu/năm.

*( Có phụ biểu kèm theo)*

Hàng năm trên cơ sở các nhiệm vụ cụ thể, nguồn kinh phí Trung ương cấp, UBND tỉnh, Trung tâm Dân số - KHHGD xây dựng kế hoạch, dự toán ngân sách gửi Phòng Tài chính-Kế hoạch thẩm định, trình UBND huyện xem xét, quyết định đảm bảo cho hoạt động của Đề án; UBND các xã, thị trấn bố trí kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động của địa phương.

## **VI. CƠ CHẾ QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH**

Thành lập Ban quản lý Đề án cấp huyện do Giám đốc Trung tâm Dân số - KHHGD làm Trưởng ban; lãnh đạo Phòng Y tế là Phó ban; thành viên là lãnh đạo Phòng Tài chính- Kế hoạch, Bệnh viện Đa khoa và các cơ quan, đơn vị có liên quan. Ban quản lý Đề án cấp huyện có trách nhiệm giúp Trưởng ban xây dựng kế hoạch, dự toán nguồn lực chăm sóc sức khỏe người cao tuổi của huyện hàng năm theo hướng dẫn của Sở Y tế và các quy định hiện hành, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức triển khai thực hiện.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trung tâm Dân số- KHHGD huyện**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch theo từng năm, từng giai đoạn (2017 - 2020 và 2021-2025) đảm bảo hiệu quả; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về người cao tuổi; xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật; hàng năm xây dựng kế hoạch và dự toán chi tiết gửi Phòng Tài chính- Kế hoạch thẩm định, trình UBND huyện cấp kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình huyện xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về nội dung của Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động của kế hoạch; định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo Sở Y tế, UBND huyện kết quả thực hiện theo quy định; phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các quy trình về hệ thống tổ chức quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, các quy định, quy chế chuyên môn, kỹ thuật chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện; hướng dẫn tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch giai đoạn 2017- 2020 và đề xuất kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2021- 2025.

## **2. Phòng Y tế**

- Phối hợp với Trung tâm Dân số - KHHGD triển khai thực hiện các nội dung liên quan của kế hoạch. Phối hợp rà soát, điều chỉnh, bổ sung và triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn huyện; phối hợp, lồng ghép triển khai các hoạt động, chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2017-2025 trên địa bàn huyện.

## **3. Trung tâm Y tế huyện**

- Phối hợp với Trung tâm Dân số - KHHGD triển khai thực hiện các nội dung liên quan của kế hoạch; phối hợp rà soát, điều chỉnh, bổ sung và triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn huyện; phối hợp, lồng ghép triển khai các hoạt động, chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2017-2025 trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo các Trạm Y tế triển khai nhiệm vụ chăm sóc người cao tuổi trên địa bàn theo kế hoạch đề ra. Bố trí nguồn nhân lực tham gia nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn khi có quyết định điều động của UBND huyện.

## **4. Bệnh viện Đa khoa huyện**

- Phối hợp với Trung tâm Dân số - KHHGD triển khai thực hiện các nội dung liên quan của kế hoạch; phối hợp, lồng ghép triển khai các hoạt động, chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2017-2025 trên địa bàn huyện. Bố trí nguồn nhân lực, trang thiết bị tham gia nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn khi có quyết định điều động của UBND huyện.

## **5. Phòng Tài chính- Kế hoạch**

Tham mưu giúp UBND huyện đảm bảo kinh phí hàng năm để thực hiện kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017 - 2020 và 2021- 2025 theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch.

## **6. Phòng Tư pháp**

- Phối hợp với Trung tâm Dân số - KHHGD và các ban, ngành liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về người cao tuổi cho nhân dân, đặc biệt là các gia đình có người cao tuổi.

- Nghiên cứu hướng dẫn, biên soạn đề cương, tài liệu tuyên truyền quy định về chăm sóc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp của người cao tuổi; hướng dẫn, quy định trong các thiết chế văn hóa, xây dựng hương ước, quy ước, tiêu chuẩn thôn, tổ dân phố văn hóa trong toàn huyện.

## **7. Đài Phát thanh và Truyền hình huyện**

Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về NCT; già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi; các kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe NCT và người cao tuổi tự chăm sóc.

## **8. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Phối hợp với Trung tâm Dân số - KHHGD triển khai thực hiện các nội dung liên quan của kế hoạch; phối hợp rà soát, điều chỉnh, bổ sung và triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa

bàn huyện; phối hợp, lồng ghép triển khai các hoạt động, chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2017-2025 trên địa bàn huyện.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, phối hợp Trung tâm Dân số - KHHGD triển khai thực hiện các chế độ, chính sách nhằm chăm sóc sức khỏe tốt hơn cho người cao tuổi.

### **9. Phòng Văn hóa và Thông tin**

Phối hợp với Trung tâm Dân số - KHHGD và các đơn vị liên quan nghiên cứu, rà soát, bổ sung chỉ tiêu chăm sóc người cao tuổi vào hương ước, quy ước xây dựng gia đình, cơ quan, đơn vị, thôn bản, tổ dân phố văn hóa trong toàn huyện. Xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá, công nhận làng, thôn, bản, cơ quan, đơn vị văn hóa gắn liền với tiêu chí chăm sóc người cao tuổi; chỉ đạo các đơn vị trong ngành phối hợp với Trung tâm Dân số - KHHGD tổ chức các hoạt động tuyên truyền chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng.

### **10. Đề nghị Ủy ban MTTQ, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Huyện đoàn Thanh niên, Liên đoàn Lao động, Hội Người cao tuổi và các tổ chức thành viên**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ để tổ chức triển khai các hoạt động của Kế hoạch; đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục, nhằm nâng cao nhận thức của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, đặc biệt là người cao tuổi thuộc diện chính sách, người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không nơi nương tựa.

### **11. UBND các xã, thị trấn**

- Xây dựng và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; đưa chỉ tiêu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương; hỗ trợ, bổ sung kinh phí cho các hoạt động của Đề án trên địa bàn.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương phối hợp với Trung tâm Dân số - KHHGD triển khai thực hiện tốt các nội dung của kế hoạch; chỉ đạo cán bộ chuyên môn, tăng cường phối hợp và đẩy mạnh thực hiện các giải pháp chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn huyện giai đoạn 2017 - 2025, UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan; đề nghị các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện triển khai tổ chức thực hiện, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Trung tâm Dân số - KHHGD - Cơ quan thường trực Ban quản lý Đề án huyện trước ngày 10/12 để tổng hợp báo cáo UBND huyện và Sở Y tế./.

*Nơi nhận:*

- Sở Y tế;
- Chi cục DS - KHHGD tỉnh;
- TT Huyện ủy, HDND huyện;
- Ban Kinh tế- Xã hội HDND huyện;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH huyện;
- Lưu: VT.

*Bản điện tử:*

- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LDVP, CVVP.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Toàn**

**TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN**  
**"Kế hoạch thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**  
**trên địa bàn giai đoạn 2017-2020" tại cấp huyện**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 16/12/2017 của UBND huyện)*

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung các hoạt động	Tổng số	Chia ra các năm			
			Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	<i>Hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về chăm sóc người cao tuổi.</i>	30	10	10	10	-
	- Tổ chức các sự kiện truyền thông	40	10	10	10	10
	- Tổ chức HN về chăm sóc NCT	30	10	10	10	
2	<i>Hoạt động xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi</i>	-	-	-	-	-
	- Phối hợp với Trung ương xây dựng bộ tiêu chí xã/phường phù hợp với NCT	-				
	- Phối hợp triển khai thử nghiệm xây dựng phong trào xã/phường phù hợp với NCT tại một số huyện/TP trong tỉnh	-				
3	<i>Hoạt động nâng cao năng lực cho y tế cơ sở trong việc thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi</i>	200	50	50	50	50
	- Tập huấn nâng cao năng lực về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho cán bộ y tế cơ sở	40	10	10	10	10
	- Tổ chức khám, tư vấn sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi tại trạm y tế.	80	20	20	20	20
	- Tổ chức chiến dịch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	80	20	20	20	20
4	<i>Hoạt động nâng cao năng lực cho bệnh viện trong việc khám, chữa bệnh cho người cao tuổi</i>	-	-	-	-	-
	- Tham dự các lớp đào tạo chuyên giao kỹ thuật và tiếp nhận chuyên giao kỹ thuật	-				

	- Tập huấn nâng cao năng lực cho các khoa lão của Bệnh viện đa khoa tỉnh và các bệnh viện chuyên khoa thực hiện khám, chữa bệnh cho NCT	-				
5	<b>Hoạt động xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc người cao tuổi tại gia đình</b>	<b>125</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>35</b>
	- Triển khai, hướng dẫn.	5	5			
	- Thành lập tổ tình nguyện viên	40	10	10	10	10
	- Tập huấn nâng cao năng lực cho tình nguyện viên	75	15	20	20	20
	- Tổng kết, đánh giá	5				5
6	<b>Hoạt động xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, lồng ghép với các loại hình câu lạc bộ người cao tuổi khác</b>	<b>125</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>35</b>
	- Triển khai, hướng dẫn.	5	5			
	- Xây dựng và duy trì hoạt động câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe NCT	40	10	10	10	10
	-Tập huấn chăm sóc sức khỏe NCT cho Ban chủ nhiệm câu lạc bộ và người nhà NCT	75	15	20	20	20
	- Tổng kết, đánh giá	5				5
	<b>Tổng cộng</b>	<b>480</b>	<b>120</b>	<b>120</b>	<b>120</b>	<b>120</b>

**TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN**  
**"Kế hoạch thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**  
**trên địa bàn giai đoạn 2021-2025" tại cấp huyện**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 184.../KH-UBND ngày 16 / 12/2017 của UBND huyện)*

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung các hoạt động	Tổng số	Chia ra các năm				
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	<i>Hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về chăm sóc người cao tuổi.</i>	150	30	30	30	30	30
	- Triển khai duy trì và bổ sung mở rộng một số hoạt động theo hướng dẫn của Trung ương	150	30	30	30	30	30
2	<i>Hoạt động xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi</i>	100	20	20	20	20	20
	- Triển khai mở rộng phong trào xây dựng xã, phường phù hợp với NCT trong toàn tỉnh	100	20	20	20	20	20
3	<i>Hoạt động nâng cao năng lực cho y tế cơ sở trong việc thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi</i>	100	20	20	20	20	20
	- Duy trì và bổ sung các hoạt động của giai đoạn I	100	20	20	20	20	20
4	<i>Hoạt động nâng cao năng lực cho bệnh viện trong việc khám, chữa bệnh cho người cao tuổi</i>	-	-	-	-	-	-
	- Duy trì và bổ sung các hoạt động của giai đoạn I	-	-	-	-	-	-
5	<i>Hoạt động xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc người cao tuổi tại gia đình</i>	-	-	-	-	-	-
	- Duy trì và bổ sung các hoạt động của giai đoạn I	-	-	-	-	-	-
	- Triển khai thí điểm mô hình Bác sỹ gia đình.	-	-	-	-	-	-

6	<i>Hoạt động xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, lồng ghép với các loại hình câu lạc bộ người cao tuổi khác</i>	250	50	50	50	50	50
	- Duy trì và bổ sung các hoạt động của giai đoạn 1	250	50	50	50	50	50
	<b>Tổng cộng</b>	<b>600</b>	<b>120</b>	<b>120</b>	<b>120</b>	<b>120</b>	<b>120</b>

